

Số: 657/TB-TTKSBT

Quảng Ninh, ngày 05 tháng 4 năm 2023

THÔNG BÁO
Nhu cầu mua sắm hóa chất tải lượng HIV

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh xin trân trọng gửi tới Quý công ty danh mục hàng hóa Trung tâm có nhu cầu mua sắm (*Chi tiết danh mục và số lượng theo phụ lục I*);

Kính mời Quý công ty quan tâm, có khả năng cung ứng các mặt hàng nêu trên cung cấp thông tin và báo giá về hàng hóa do đơn vị mình phân phối hoặc chào bán bao gồm các tài liệu sau:

- Thông số kỹ thuật cơ bản: Tên thương mại, hãng sản xuất, nước sản xuất, hãng chủ sở hữu, Chung loại, cấu hình thông số kỹ thuật trang thiết bị y tế mà đơn vị đó đang cung cấp;

- Nhóm cụ thể của từng chủng loại theo thông tư 14/2020/TT-BYT (nếu có);
- Giá cụ thể của từng chủng loại;
- Báo giá hàng hóa (*Theo mẫu tại phụ lục II*);

(*Các thông tin điền tại phụ lục 2 là ví dụ để các Quý công ty tham khảo*)

Thời hạn tiếp nhận báo giá: trước **10 giờ 00 phút ngày 14/4/2023**.

Địa chỉ tiếp nhận: Báo giá gửi bản scan (*theo mẫu và nội dung theo phụ lục II*) về địa chỉ email: dauthau.quangninhcdc@gmail.com , đồng thời văn bản giấy được ký, đóng dấu hợp pháp gửi qua đường công văn về địa chỉ tiếp nhận: Khoa Dược, Vacxin và VTYT – Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh.

Địa chỉ: Số 651 Lê Thánh Tông, Phường Bạch Đằng, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Mọi chi tiết xin liên hệ: Ds Đào Hồng Quang – Khoa Dược, Vacxin và VTYT – Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Quảng Ninh.

Số điện thoại: 0972 176 288.



Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh rất mong nhận được phản hồi thông tin từ quý công ty.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Y tế Quảng Ninh (để đăng tải);
- Phòng TCHC (để đăng tải);
- Lưu: VT, Tổ CGXDKH&LCNT



Vũ Quyết Thắng



PHỤ LỤC I

(Kèm theo công văn số 657/ TB-TTKSBT ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh)



TT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật tham khảo (hoặc tương đương hoặc cao hơn)	Quy cách đóng gói (hoặc tương đương phù hợp với tổng số lượng)	ĐVT	Số lượng	Phân nhóm theo TT 14/2020
1	Bộ thuốc thử khuếch đại định lượng HIV 96 tests	<p>HIV-1 Amplification 4 bộ, 24 tests/bộ)</p> <ul style="list-style-type: none"> • 1 chai (0,141 ml) Thermo stable rTth Polymerase Enzyme (2,9 đến 3,5 Units/μL) trong dung dịch đệm. • 1 chai thuốc thử (1,10 ml) HIV-1 Oligonucleotide Reagent. < 0,1% oligonucleotides tổng hợp (4 đoạn mỗi, 2 mẫu đỏ, và 1 quencher oligonucleotide), và < 0,3% dNTPs trong dung dịch đệm với một reference dye. Chất bảo quản: ProClin 300 0,1% và ProClin 950 0,15%. • 1 chai thuốc thử hoạt hóa Activation Reagent (0,40 ml). Dung dịch Manganese chloride 30 mM. Chất bảo quản: ProClin 300 0,1% và ProClin 950 0,15%. 	96 tests/hộp	Hộp	22	Nhóm 1
2	Bộ mẫu chứng HIV 24 ống	<p>HIV-1 Negative Control 8 chai, mỗi chai 1,8 ml) Huyết tương người âm tính đã được kiểm tra và không có phản ứng của HBsAg, HIV RNA, HCV RNA, HBV DNA, anti-HIV-1/HIV-2, và anti-HCV. Chất bảo quản: ProClin 300 0,1% và ProClin 950 0,15%.</p> <p>2. HIV-1 Low Positive Control 8 chai, mỗi chai 1,8 ml) Armored RNA không gây nhiễm với chuỗi HIV-1 trong huyết tương người âm tính. Huyết tương người âm tính đã được kiểm tra và phát hiện không có phản ứng của HBsAg, HIV RNA, HCV RNA, HBV DNA, anti-HIV-1/HIV-2, và anti-HCV. Chất bảo quản: ProClin 300 0,1% và ProClin 950 0,15%.</p> <p>3. HIV-1 High Positive Control 8 chai, mỗi chai 1,8 ml). Armored RNA không gây nhiễm với chuỗi HIV-1 trong huyết tương người âm tính. Huyết tương người âm tính đã được kiểm tra và phát hiện không có phản ứng của HBsAg, HIV RNA, HCV RNA, HBV DNA, anti-HIV-1/HIV-2, và anti-HCV.</p>	8 set/hộp	Hộp	06	Nhóm 1

TT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật tham khảo (hoặc tương đương hoặc cao hơn)	Quy cách đóng gói (hoặc tương đương phù hợp với tổng số lượng)	ĐVT	Số lượng	Phân nhóm theo TT 14/2020
3	Bộ hiệu chuẩn HIV 24 ống	<p>Mẫu chuẩn HIV-1 (RealTime HIV-1 Calibration Kit). HIV-1 Calibrator A 12 chai, mỗi chai 1,8 ml). Armored RNA không gây nhiễm với chuỗi HIV-1 trong huyết tương người âm tính. Huyết tương người âm tính đã được kiểm tra và phát hiện không có phản ứng của HBsAg, HIV RNA, HCV RNA, HBV DNA, anti-HIV-1/HIV-2, và anti-HCV.</p> <p>Chất bảo quản: ProClin 300 0,1% và ProClin 950 0,15%. 2. HIV-1 Calibrator B 12 chai, mỗi chai 1,8 ml). Armored RNA không gây nhiễm với chuỗi HIV-1 trong huyết tương người âm tính. Huyết tương người âm tính đã được kiểm tra và phát hiện không có phản ứng của HBsAg, HIV RNA, HCV RNA, HCV RNA, HBV DNA, anti-HIV-1/HIV-2, và antiHCV</p>	4 set/hộp	Hộp	04	Nhóm 1
4	Kit sinh phẩm tách chiết RNA 96 tests	<p>Kit sinh phẩm tách chiết RNA. Thuốc thử chuẩn bị mẫu được dùng trong phòng xét nghiệm để phân lập các acid nucleic từ các mẫu sinh học trong các phản ứng chuỗi trùng hợp (PCR). (4 chai, mỗi chai 70 ml) dung dịch Tris 100mM chứa Guanidinium thiocyanate và chất tẩy rửa. (4 chai, mỗi chai 46 ml) dung dịch Acetate 50mM chứa Guanidinium thiocyanate và chất tẩy rửa. 3. mWash 2: (4 chai, mỗi chai 46 ml) nước không có Nuclease. 4. mElution buffer: (4 chai, mỗi chai 11 ml) dung dịch Phosphate 20mM có chất bảo quản. 5. (4 chai, mỗi chai 13 ml) vi hạt 1,5% trong dung dịch MD130A 50%.</p>	96 tests/hộp	Hộp	22	Nhóm 3
5	Đầu tip 1000uL cho máy tách chiết tự động 24x96 tip	<p>Vật liệu nhựa (PP), dẫn điện có màng lọc polyethylene. Kích thước đầu côn: dài 96,1 mm; đường kính trên cùng bên trong: 5,19 mm; đường kính lỗ: 0,8 mm</p>	24x96 cái/hộp	Hộp	05	Không áp dụng
6	Đầu tip 200uL cho máy tách chiết tự động 24x96 tip	<p>Vật liệu nhựa (PP), dẫn điện có màng lọc polyethylene. Kích thước đầu côn: dài 58,5 mm; đường kính trên cùng bên trong: 5,19 mm; đường kính lỗ: 0,5 mm</p>	24x96 cái/hộp	Hộp	01	Không áp dụng



TT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật tham khảo (hoặc tương đương hoặc cao hơn)	Quy cách đóng gói (hoặc tương đương phù hợp với tổng số lượng)	ĐVT	Số lượng	Phân nhóm theo TT 14/2020
7	Ống nhựa có nắp trộn hóa chất 150 ống	Ống nhựa có nắp chuyên dụng trộn hóa chất khuếch đại cho hệ thống. Đường kính ống 1.6 cm, chiều dài ống 9-10 cm.	6x25 cái/hộp	Hộp	01	Không áp dụng
8	Đĩa giếng sâu 96 giếng	Khay đĩa đựng hóa chất phản ứng, 96 giếng sâu. Vật liệu nhựa Polypropylene (PP), màu trong tự nhiên. Kích thước ngoài: 127,45 x 85,35 x 40,6 mm	32 cái/hộp	Hộp	02	Không áp dụng
9	Ống phản ứng 2000 cái	Công nghệ trộn hóa chất phản ứng, thể tích 5ml. Vật liệu nhựa Polypropylene (PP), màu trong tự nhiên. Kích thước công: dài 74,9 mm; đường kính ngoài bên trên: 12,8mm; đường kính ngoài bên dưới: 11,8 mm	4x500 cái/hộp	Hộp	02	Không áp dụng
10	Cốc chứa hóa chất 90 cái	Cốc đựng thuốc thử, hóa chất tách chiết DNA, Vật liệu nhựa Polypropylene (PP), màu trong tự nhiên. Kích thước: cao: 3,88; dài: 3,95	90 cái/hộp	Hộp	02	Không áp dụng
11	Đĩa quang học 96 giếng	Đĩa PCR phản ứng quang học 96 giếng x 0,2ml, Vật liệu nhựa quang học, Kích thước khay (dài x rộng x cao): 125,98 x 85,85 x 23,4 mm	8 set/hộp	Hộp	02	Không áp dụng
12	Màng dán cho đĩa 96 giếng	Vật liệu nhựa quang học, Tầm dán màng bao phủ đĩa quang học 96 giếng. Kích thước khay (dài x rộng x dày): 141,22 x 77,72 x 0,15 mm	24x96 cái/hộp	Hộp	01	Không áp dụng

PHỤ LỤC II

Báo giá hàng hóa (Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Quảng Ninh)

(Kèm theo Công văn số 6571- TTKSBT ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Quảng Ninh)



Tên nhà thầu: Công ty
 Địa chỉ liên hệ:
 Điện thoại:
 Email:
 Ngày báo giá:
 Hiệu lực của báo giá:

BÁO GIÁ HÀNG HÓA

Công ty xin gửi tới quý đơn vị thông tin của các mặt hàng công ty có thể cung cấp như sau:

Đơn vị tính: VNĐ

Stt	Tên hàng hóa	Tên thương mại của hàng hóa	Số đăng ký lưu hành hoặc số giấy phép nhập khẩu.	Mục đích sử dụng	Tên thiết bị sử dụng hóa chất	Chủng loại (Mode I) của thiết bị sử dụng hóa chất)	Hãng chủ sở hữu	Hãng sản xuất/nước sản xuất	Thông số kỹ thuật	Quy cách đóng gói	ĐVT	Số lượng	Đơn giá có VAT	Thành tiền	Nước cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do	Phân loại TT (A,B, C,D)	Phân nhóm theo TT 14/20 20	Giá trúng thầu 12 tháng gần nhất				Gh chú	
																		Giá trúng thầu	Số QĐ phê duyệt trúng thầu	Ngày QĐ phê duyệt trúng thầu	Đơn vị ra Quyết định		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	
1																							
2																							

Ghi chú:

(2) yêu cầu nhà thầu tham chiếu với bộ mã theo thông tư số: 04/2017/TT-BYT, ngày 14/04/2017.

(14) là giá trọn gói bao gồm các loại thuế, phí, bảo hiểm, vận chuyển, giao hàng tại kho Trung tâm. Giá trúng thầu ưu tiên tham khảo giá đã được công khai trên cổng thông tin của BYT.

Đại diện hợp pháp của đơn vị báo giá
 [ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]